

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 31-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HN, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Hồ;
2. Ông Nguyễn Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2019/TLST-HS, ngày 08 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Thanh O, sinh ngày 17/10/1996 tại Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm AT A, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Trần Văn R (Sà R), sinh năm 1969 (chết) và bà Trần Thị Bạch B, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Anh, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Tiền sự: Ngày 23/5/2019 bị Ủy ban nhân dân phường AL, thị xã HN Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường; Đến ngày 23/8/2019 Tòa án nhân dân thị xã HN ban hành Quyết định đình chỉ việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”. Tiền án: Không; Tạm giữ: Từ ngày 15/8/2019 đến ngày 20/8/2019 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Trần Thị Bạch B, sinh năm 1969 (vắng mặt);
2. Trần Thanh O, sinh năm 2001 (vắng mặt);

Cùng n0i cư trú: Khóm AT A, phường AL, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

3. Bùi Lê Nhất D, sinh năm 1990 (có đ0n xin xét xử vắng mặt);

N0i cư trú: Khóm 3, phường AT, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ s0 vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 15/8/2019 Đ0i Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế ma túy Công an thị xã HN phối hợp với Công an phường AT, thị xã HN tiến hành kiểm tra hành chính tại Khách Sạn Sky Hotel thuộc khóm 4, phường AT, thị xã HN phát hiện đ0i tượng Trần Thanh 0, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện Trần Văn 0 có hành vi cất giấu chất ma túy vào trong 0p lưng chiếc điện thoại di động. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm Công an thị xã HN đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, C0 quan điều tra thu giữ:

- 01 (Một) bịch mũ nhựa nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp) chưa xác định trọng lượng;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, có 0p lưng màu xanh đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 665/KL-KTHS, ngày 17 tháng 8 năm 2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

“Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,480 gam loại Methamphetamine, (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)”.

Quá trình điều tra, Trần Thanh 0 khai nhận ma túy bị bắt quả tang là của 0 mua ở Campuchia mang về với mục đích sử dụng, 0 dự định thuê phòng tại Khách sạn Sky để sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang.

Bị cáo Trần Thanh 0 đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ s0 vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN, truy tố bị cáo Trần Thanh 0 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh 0 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu và chứng cứ thu thập được có trong hồ s0 vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HN thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Trần Thanh 0 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh 0 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh 0 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đối với việc Trần Thanh 0 khai nhận ma túy có được là do Trần Thanh 0 nhờ một người thanh niên quốc tịch Campuchia mua bên Campuchia mang về sử dụng, do không biết tên và địa chỉ người thanh niên quốc tịch Campuchia nên C0 quan điều tra không tiến hành xác minh làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với người thanh niên tên Thanh, bị cáo 0 khai quen biết và xin quá giang, do không biết họ và địa chỉ cụ thể nên C0 quan điều tra không tiến hành xác minh làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

* Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- *Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:*
01 (Một) phong bì được niêm trên phong bì có chữ ký, ghi họ tên Dương Thanh Tuấn, Bùi Lê Nhất Duy, Trần Thanh 0 và đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an phường AT, thị xã HN; niêm phong số 682, ngày 16/8/2019 đóng dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi học tên Nguyễn Văn Thắng Em, Trương Minh Vũ và Lê Văn Cẩm.

- *Trả lại cho bị cáo Trần Thanh 0:* 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đen, có ốp lưng màu xanh đã qua sử dụng vì tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Trần Thanh 0 thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của C0 quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C0

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C0 quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Thanh 0 là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng, cụ thể là: Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 15/8/2019, Trần Thanh 0 đang có hành vi cất giấu chất ma túy vào trong ốp lưng chiếc điện thoại di động để trong người đến Khách Sạn Sky Hotel thuộc khóm 4, phường AT, thị xã HN định thuê phòng để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế ma túy Công an thị xã HN phối hợp với Công an phường AT, thị xã HN phát hiện tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 665/KL-KTHS, ngày 17 tháng 8 năm 2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

“Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,480 gam loại Methamphetamine....”

Quá trình điều tra, Trần Thanh 0 khai nhận ma túy bị bắt quả tang là của 0 mua ở Campuchia mang về với mục đích sử dụng, 0 dự định thuê phòng tại Khách sạn Sky để sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang.

Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án;

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Thanh 0 đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho Xã hội là rất nặng nề, nó gây tác tại lâu dài cho nòi giống, phát sinh mâu thuẫn trong cộng đồng, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình của người sử dụng,

gây tổn hại về tình cảm, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu dài của dân tộc, đồng thời nó còn làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy trên cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã HN nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân bị cáo vào ngày 23/5/2019, bị Ủy ban nhân dân phường AL, thị xã HN ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường với thời hạn 03 tháng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy. Đáng ra trong thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, bị cáo phải suy ngẫm lại hành vi sai trái của mình, ra sức lao động, rèn luyện bản thân để có cuộc sống lành mạnh, không còn nghiện ma túy. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà ngược lại bản thân bị cáo lại tiếp tục nghiện và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, nên phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[5] Đối với việc Trần Thanh O khai nhận ma túy có được là do O nhờ một người thanh niên quốc tịch Campuchia mua bên Campuchia mang về sử dụng, do không biết tên và địa chỉ người thanh niên quốc tịch Campuchia nên O quan điều

tra không tiến hành xác minh làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Đối với người thanh niên tên Thanh, bị cáo 0 khai quen biết và xin quá giang, do không biết họ và địa chỉ cụ thể nên C0 quan điều tra không tiến hành xác minh làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án:

- *Đối với số lượng ma túy liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo: 01 (Một)* phong bì được niêm trên phong bì có chữ ký, ghi họ tên Du0ng Thanh Tuấn, Bùi Lê Nhất Duy, Trần Thanh 0 và đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an phường AT, thị xã HN; niêm phong số 682, ngày 16/8/2019 đóng dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi học tên Nguyễn Văn Thắng Em, Tru0ng Minh Vũ và Lê Văn Cẩm.

Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

- *Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đen, có ốp lưng màu xanh đã qua sử dụng:* Xét thấy tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí hình sự s0 thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí s0 thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh 0 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh 0 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 15/8/2019 đến ngày 20/8/2019).

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì được niêm trên phong bì có chữ ký, ghi họ tên Du0ng Thanh Tuấn, Bùi Lê Nhất Duy, Trần Thanh 0 và đóng dấu mộc đỏ tròn của Công an phường AT, thị xã HN; niêm phong số 682, ngày 16/8/2019 đóng dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi học tên Nguyễn Văn Thắng Em, Tru0ng Minh Vũ và Lê Văn Cẩm.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Thanh 0: 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI màu đen, có ốp lưng màu xanh đã qua sử dụng.

(Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN đang quản lý).

- Về án phí hình sự s0 thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh 0 phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự s0 thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/10/2019).

N0i nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TX. HN;
- Nhà tạm giữ Công an TX. HN;
- C0 quan điều tra Công an TX. HN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ s0 vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ S0 THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thống